

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 140/1999/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hoá đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Điều lệ quản lý quy hoạch đô thị ban hành kèm theo Nghị định số 91/CP ngày 17 tháng 8 năm 1994 của Chính phủ;

Xét đề nghị của ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá và Bộ Xây dựng tại công văn số 145/UB-BXD ngày 23 tháng 01 năm 1999 và đề nghị bổ sung của ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá tại công văn số 1098/UB-CN ngày 26 tháng 5 năm 1999,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hoá đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau đây :

1. Mục tiêu :

Xác định vị trí, chức năng của thành phố Thanh Hoá trong mối quan hệ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá, khu vực Bắc Trung Bộ và các tỉnh lân cận nhằm góp phần vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; kết hợp giữa xây dựng đô thị với bảo đảm an ninh, quốc phòng; giữa cải tạo với xây dựng mới để từng bước xây dựng thành phố Thanh Hoá trở thành đô thị hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc, giữ vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học của tỉnh Thanh Hoá.

2. Phạm vi nghiên cứu và định hướng phát triển không gian :

Phạm vi nghiên cứu quy hoạch bao gồm thành phố Thanh Hoá với diện tích 5.788 ha và các đô thị vệ tinh xung quanh thành phố Thanh Hoá thuộc các huyện Quảng

Xương, Đông Sơn, Hoằng Hoá, có bán kính ảnh hưởng từ 5 đến 10 km. Diện tích tự nhiên vùng nghiên cứu quy hoạch khoảng 8.500 - 10.000 ha.

2. Tính chất :

Thành phố Thanh Hoá là tỉnh lỵ của tỉnh Thanh Hoá, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật của tỉnh, là đầu mối giao lưu của tỉnh với cả nước; có vị trí quan trọng về mặt an ninh, quốc phòng.

3. Quy mô dân số :

- Đến năm 2010 : khoảng 300.000 người, trong đó nội thành là 270.000 người, ngoại thành là 30.000 người;

- Đến năm 2020 : khoảng 400.000 người, trong đó nội thành là 380.000 người, ngoại thành là 20.000 người.

4. Quy hoạch sử dụng đất đai và kiến trúc cảnh quan đô thị :

a) Về chỉ tiêu sử dụng đất và hướng phát triển thành phố :

- Chỉ tiêu sử dụng đất đô thị bình quân : 100 m²/người vào năm 2010; 104 m²/người vào năm 2020.

- Hướng phát triển thành phố :

+ Hướng phát triển chính : Hướng Đông, phát triển về phía sông Mã (xã Đông Hương); hướng Đông Nam phát triển gắn với khu vực xã Quảng Thành, Lễ Môn (xã Quảng Hưng);

+ Hướng phụ : phát triển về phía Tây Bắc (Phường Đông Thọ, xã Đông Cương) và Đông Bắc (phường Nam Ngạn).

b) Về phân khu chức năng :

- Các khu dân cư bao gồm : khu nội thành (11 phường thuộc khu nội thành hiện nay và khu phát triển mở rộng) quy mô dân số khống chế khoảng 380.000 người; khu vực ngoại thành gồm khu dân cư nông thôn khoảng 20.000 người và các đô thị vệ tinh (Môi, Nhồi, Lưu Vệ, Rừng Thông, Tào Xuyên) khoảng 60.000 người.

- Khu công nghiệp Đình Hương được cải tạo, nâng cấp và mở rộng phù hợp với quy hoạch xây dựng thành phố, đồng thời xây dựng mới khu công nghiệp tập trung Lễ Môn (khoảng 150 - 200 ha), chủ yếu để phát triển các ngành công nghiệp sạch, công

nghệ cao, thu hút nhiều lao động và sản xuất các mặt hàng xuất khẩu có giá trị kinh tế cao. Tại các khu dân cư có thể bố trí các xí nghiệp có quy mô nhỏ, sạch, không gây ô nhiễm môi trường. Các ngành công nghiệp độc hại, gây ô nhiễm môi trường được di dời ra xa thành phố. Diện tích xây dựng công nghiệp, kho tàng khoảng 500 - 700 ha.

- Hệ thống trung tâm dịch vụ của thành phố được tổ chức theo hướng đa trung tâm; trung tâm hành chính, thương mại, văn hoá, thể dục thể thao tại khu vực nội thành cũ và dọc trục đường Lê Lợi từ Quốc lộ 1A đến kênh Vinh; trung tâm thương mại, tài chính, văn phòng đại diện trong, ngoài nước, trung tâm khu đô thị mới được mở rộng dọc trục đường Lê Lợi kéo dài thuộc xã Đông Hương.

Hỗ trợ cho các trung tâm dịch vụ công cộng của thành phố là trung tâm cấp khu vực và cấp cơ sở, được bố trí gần với các cụm phường và khu dân cư, phù hợp với quy mô cấp khu vực và cấp cơ sở.

- Các trung tâm chuyên ngành gồm :

+ Các cơ quan quản lý Nhà nước gần với khu trung tâm thành phố. Trụ sở các công ty, văn phòng đại diện trong và ngoài nước xây dựng mới được bố trí dọc trục đường Lê Lợi kéo dài đoạn từ kênh Vinh đến đường vành đai phía Đông (Quốc lộ 1A tương lai);

+ Trung tâm y tế, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bố trí tại khu vực hiện nay, được cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô, tính chất, yêu cầu sử dụng theo quy hoạch thành phố;

+ Trung tâm giáo dục, đào tạo, viện nghiên cứu, các trường đại học, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề được bố trí tại khu vực cầu Quán Nam, khu Lai Thành; một số cơ sở nghiên cứu khoa học có quy mô nhỏ bố trí trong khu vực nội thành;

+ Khu văn hoá, lịch sử dân tộc kết hợp trung tâm du lịch, vườn bách thảo, bách thú, trung tâm sinh hoạt thanh thiếu niên, trung tâm vui chơi giải trí bố trí tại khu đồi Hàm Rồng;

+ Trung tâm thể dục thể thao của tỉnh và thành phố trước mắt bố trí tại cánh đồng Ba Lít; từng bước hình thành khu liên hợp thể dục thể thao cấp tỉnh và cấp khu vực tại

xã Quảng Đông - Quảng Thành.

Nâng cấp các công viên Hồ Thành, công viên ven các sông, kênh thoát nước của thành phố, đồng thời xây dựng các hồ lớn tại địa bàn phường Phú Sơn, Đông Hương, Đông Hải, Đông Vệ và phường Hàm Rồng, kết hợp làm hồ điều hoà và nơi nghỉ ngơi, giải trí.

Hình thành vành đai xanh, bảo vệ thảm thực vật, môi trường, giữ gìn cân bằng sinh thái đô thị với bán kính từ 1 đến 2 km.

Bảo tồn, duy trì và phát triển các vùng sinh thái Hàm Rồng, Rừng Thông, hồ Núi Long kết hợp với vành đai xanh bảo vệ môi trường đô thị.

- Các cơ sở an ninh quốc phòng hiện có và xây dựng mới được quy hoạch, sắp xếp bố trí hợp lý theo quy hoạch thành phố.

c) Về kiến trúc và cảnh quan đô thị :

- Đối với khu vực nội thành cũ : Phải giữ gìn, tôn tạo các di sản văn hoá, lịch sử, các công trình kiến trúc có giá trị; cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng; tăng diện tích cây xanh, diện tích các công trình phục vụ công cộng; di dời ra ngoại thành những cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kho tàng gây ô nhiễm; từng bước cải tạo môi trường đô thị;

- Đối với các khu đô thị phát triển mới : Phải được xây dựng theo hướng hiện đại, văn minh, bền vững, mang bản sắc dân tộc; chú trọng phát triển hệ thống cây xanh, công viên, mặt nước; có hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại, đồng bộ, tăng tỷ lệ tầng cao, giảm mật độ xây dựng; ưu tiên đất cho không gian thông thoáng.

5. Về quy hoạch giao thông và cơ sở hạ tầng kỹ thuật :

a) Về quy hoạch giao thông :

- Về đường bộ :

+ Hoàn chỉnh hệ thống giao thông vành đai và các trục giao thông hướng ngoại của thành phố, các nút giao thông và các bến xe liên tỉnh, bao gồm : đường từ cầu Sông

- cầu Hạc - ga Thanh Hoá vòng về đường Nguyễn Trãi đi Cầu Cốc; đường từ đình Hương - Phú Sơn - cầu Lai Thành qua Đông Hương - Nam Ngạn - Đông Thọ nối với